

8. Chúa Giêsu và người phụ nữ Sa-ma-ri

Giăng 4:1-26

Tin Mừng theo Giăng

Trong chương thứ ba của Giăng, chúng ta đã thấy Chúa Giêsu đã chạm đến trái tim của một người đàn ông khát vọng về tôn giáo, Ni cô đem. Trong chương bốn, chúng ta thấy Chúa Kitô chạm đến trái tim của một người phụ nữ bị khát thuộc dân tộc khác, người Sa-ma-ri:

¹Khi Chúa đã hay rằng người Pha-ri-si có nghe đồn Ngài gọi và làm phép báp tem được nhiều môn đồ hơn Giăng, ²(kỳ thiết không phải chính Đức Chúa Giêsu làm phép báp tem, nhưng là môn đồ Ngài), ³thì Ngài lia xứ Giu-đê trở về xứ Ga-li-lê. ⁴Và, Ngài phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri. ⁵Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. ⁶Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỗi một, Đức Chúa Giêsu ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. (Giăng 4:1-6).

Hiểu về sự thù hận của người Sa-ma-ri và người Do Thái

Để hiểu lý do của sự thù địch giữa người Do Thái và người Sa-ma-ri, người ta cần xem xét nguồn gốc của văn hóa tôn giáo của người Sa-ma-ri. Khoảng bảy trăm năm trước khi cuộc trò chuyện giữa Chúa Giêsu và một phụ nữ Sa-ma-ri diễn ra (723 năm trước Công nguyên), mười bộ lạc phía bắc của Israel đã bị trục xuất đến Assyria. Từ thời điểm đó, toàn bộ khu vực được gọi là Sa-ma-ri. Vua Assyria tái định cư vùng đất với những người từ năm quốc gia khác nhau, những người đều tôn thờ các vị thần giả khác nhau (2 Các Vua 17:24). Vì tôn thờ các vị thần giả trên đất của Ngài, Kinh thánh nói rằng Chúa đã gửi những con sư tử trong số họ, và họ đã giết một số người (2 Các Vua 17:25). Vua Assyria đã phái một linh mục từ dân Y-sơ-ra-ên đến để dạy dân chúng cách thờ phượng Chúa, nhưng điều xảy ra là một tôn giáo sai lầm trong đó họ thờ phượng Chúa, nhưng họ cũng phục vụ các vị thần của chính họ từ vùng đất của họ 2 (CácVua 17:33). Sự thờ phượng sai lầm của họ tập trung vào núi Gerizim nơi người Sa-ma-ri xây dựng một ngôi đền; khá gần với giếng của Gia-cốp, nơi Chúa Giêsu đang ngồi nghỉ ngơi.

Vào năm 129 Trước Công Nguyên, tướng quân Do Thái, John Hyrcanus, đã lãnh đạo một cuộc tấn công chống lại Sa-ma-ri và phá hủy ngôi đền Sa-ma-ri trên núi Gerizim. Người Do Thái coi người Sa-ma-ri tội tệ hơn người ngoại bang (không phải là người Do Thái) vì sự tham nhũng của Do Thái giáo đích thực. Sau bất kỳ một trong ba ngày lễ của Israel mà người Do Thái tham dự, nếu một người Do Thái đi từ Jerusalem trở về miền bắc Israel, tức là khu vực Galilee và Nazareth, họ thường sẽ xuống thung lũng sông Jordan và hoàn toàn tránh khỏi lãnh thổ Sa-ma-ri. Tuyến đường này có nghĩa là sẽ mất hai hoặc ba ngày nữa để đi bộ khoảng cách. Trong đoạn dẫn chúng ta đang nghiên cứu hôm nay, Chúa Giêsu không đi đường dài mà đi bộ trên con đường bảy mươi lăm dặm trực tiếp trở lại Galilê và đi qua những ngọn đồi trực tiếp qua lãnh thổ Sa-ma-ri. Sychar đã lên trên núi và khoảng hai mươi dặm từ Jerusalem. Nhấp vào bên dưới nếu anh em muốn xem bản đồ địa hình:

http://bibleatlas.org/full/road_to_jerusalem.htm

Người Do Thái thường không được chào đón ở lại (Lu-ca 9:53); đó là sự căm thù của người Sa-ma-ri đối với người Do Thái và người Do Thái đối với người Sa-ma-ri. Khi Chúa Giêsu ngồi tại giếng, sự thù địch giữa người Sa-ma-ri và người Do Thái đã hơn bốn trăm năm. Từ Hy Lạp được dịch là "had to" có nghĩa là cần thiết. Nó là cần thiết cho Chúa Giêsu để đi qua Sa-ma-ri, chứ không phải là con đường dài xung quanh theo hướng của thung lũng Jordan.

Câu hỏi 1) Anh em nghĩ Sứ đồ Giăng có ý gì khi ông viết rằng Chúa Giêsu phải đi qua Sa-ma-ri? Anh em nghĩ gì có thể là lý do của Ngài để chọn tuyến đường này? (Câu 4).

Một số người sẽ nói rằng Chúa Giêsu đã cố gắng tối đa hóa thời gian bằng cách đi theo con đường đó, nhưng rõ ràng là một số lễ đính hôn trước đó không có trong tâm trí của Ngài bởi vì, khi người phụ nữ Sa-ma-ri đi vào làng và nói với mọi người, Ngài đã ở lại thêm hai ngày với họ (câu 40). Lý do Ngài phải trải qua Sa-ma-ri là để đáp ứng mong muốn của người phụ nữ Sa-ma-ri này cũng như những người mà cô cũng đã dẫn đến với Chúa Cứu thế. Chúa Giêsu luôn dành thời gian cho mọi người, bất kể họ đã phạm tội gì, bất kể lối sống của họ là gì, Ngài sẽ tiếp cận với họ. Chúa Giêsu đã thu hút những người khát sự tâm linh. Ngài luôn sẵn sàng để lộ tấm lòng Chúa Cha cho họ. **Vậy, Đức Chúa Giêsu cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. (Giăng 5:19).**

Chúa Giêsu truyền giáo

Các học giả đã xác định Sychar (thị trấn được đề cập ở đây nơi Chúa Giêsu và các môn đệ của Ngài ở lại) với cả Shechem và xóm hiện được gọi là Askar trên sườn đông nam của Núi Ebal. Các địa điểm của Shechem, xóm Askar và giếng nơi Chúa Giêsu đến với người phụ nữ Sa-ma-ri tạo thành một hình tam giác với mỗi cạnh dài khoảng nửa dặm. Giăng viết rằng các môn đệ đã cùng nhau đi vào thị trấn để lấy thức ăn trong khi Chúa Giêsu nghỉ ngơi tại giếng. Người ta tự hỏi tại sao một số môn đệ không ở lại với Chúa Giêsu; chắc chắn, nó sẽ cung cấp một cơ hội tuyệt vời cho một số thời gian chất lượng để Phi-ơ-rơ, Gia-cơ hoặc Giăng có được thời gian riêng tư với Ngài? Nó gần như thể Chúa Giê-su biết rằng người phụ nữ Sa-ma-ri đang trên đường đến giếng, có lẽ đã đi qua các môn đệ khi họ đi bộ nửa dặm vào thị trấn. Có phải Ngài đã bảo tất cả bọn họ đến thị trấn để Ngài có thể nói chuyện với người phụ nữ mà không bị phân tâm?

Du hành qua lãnh thổ Sa-ma-ri dường như không phải là một cơ hội tình cờ, nhưng một cơ hội được Cha sắp đặt trước cho người phụ nữ đến cùng lúc Chúa Giêsu ngồi xuống bên giếng. Trong chương trước, chúng ta đã thấy một cuộc trò chuyện do Ni-cô-đem khởi xướng, nhưng ở đây chúng ta thấy Chúa Giêsu đang tìm kiếm và cứu lấy những gì đã mất, tức là, một người phụ nữ được coi là kẻ thù của nhiều người trong quốc tộc Do Thái. Đó là một suy nghĩ đẹp mà Thiên Chúa đã can thiệp vào cuộc sống của nhiều người đã mất cho Ngài. **" Ta để cho người không hỏi về ta tìm kiếm ta, Cũng để cho người không tìm kiếm ta gặp được ta. Ta phán với nước không cầu danh ta: 'Ta đây, ta đây!'" (Ê-sai 65:1).** Nhiều người trong chúng ta đã có Chúa đến với chúng ta khi chúng ta không tìm kiếm Ngài. **"Ấy chẳng phải các ngươi đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các ngươi" (Giăng 15:16).** Đó là giờ thứ sáu theo phán đoán của người Do Thái, đó là buổi trưa, và Chúa Giêsu đã đi hai mươi dặm từ Jerusalem (v. 6), vì vậy Ngài ngồi xuống bên giếng. Mặc dù Ngài là hoàn toàn Thiên Chúa, Chúa cũng là 100% con người. Thực hiện đầy đủ để đảm nhận Xác thịt và là Người hòa giải của chúng ta, Chúa Kitô có phần những điểm yếu của chúng ta bằng cách trở

nên mệt mỏi sau khi đi bộ hai mươi dặm trên đồi. Được trọn vẹn với Chúa và Ngài biết tất cả người đàn ông và phụ nữ. Ngài đã biết người đàn bà đó đã có năm chồng và người đàn ông bây giờ không phải là chồng của người này (câu 18).

⁷ Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Giêsu phán rằng: Hãy cho ta uống.
⁸ Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố chợ mua đồ ăn. ⁹ Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Ủa kia! ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Số là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri.) ¹⁰ Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Ví bằng người biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: "Hãy cho ta uống" là ai, thì chắc người sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho người nước sống. ¹¹ Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy? ¹² Tôi phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng này lại cho chúng tôi, chính người uống giếng này, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? ¹³ Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; ¹⁴ nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó văng ra cho đến sự sống đời đời. ¹⁵ Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây múc nước nữa (Giăng 4:7-15).

Câu hỏi 2) Tại sao anh em nghĩ người phụ nữ này sẽ đến lấy nước vào thời điểm nóng nhất trong ngày? Tại sao Chúa Giêsu bắt đầu một cuộc trò chuyện bằng cách mời cô uống nước? Điều Chúa Kitô đạt đến sự phân chia dạy chúng ta về tính cách của Chúa Giêsu là gì?

Có bốn người chồng và một người khác không phải là chồng mình là một tình huống khá tai tiếng ở một thị trấn nhỏ hoặc ngôi làng (câu 18). Có khả năng người phụ nữ Sa-ma-ri đã đến vào buổi trưa để múc nước để tránh những lời thì thầm và nhận xét của những người phụ nữ khác vào thời điểm bình minh và hoàng hôn. Thật hữu ích cho chúng ta để hiểu làm thế nào phụ nữ được đối xử trong văn hóa Trung Đông trong những ngày đó. Trong bài bình luận về Sách John, William Barclay viết:

Các Thầy đạo nghiêm khắc cấm một thầy đạo chào đón một người phụ nữ ở nơi công cộng. Một thầy đạo thậm chí có thể không nói chuyện với vợ hoặc con gái hoặc em gái của mình ở nơi công cộng. Thậm chí có những người Pha-ri-si được gọi là Pha-ri-si bầm tím và chảy máu vì họ nhắm mắt khi nhìn thấy một người phụ nữ trên đường và đi vào tường và nhà! Đối với một thầy đạo được nhìn thấy nói chuyện với một người phụ nữ ở nơi công cộng là sự kết thúc của danh tiếng của người ấy và Chúa Giêsu đã nói chuyện với người phụ nữ này. Người đàn bà ấy không chỉ là một người phụ nữ; còn là một phụ nữ có tính cách khét tiếng. Không một người đàn ông từ tế nào, nói gì đến một thầy đạo, sẽ được nhìn thấy sự có mặt của người đàn bà ấy, hoặc thậm chí trao đổi một từ và Chúa Giêsu đã nói chuyện với người phụ nữ ấy.

Lưu ý cách Chúa Kitô bắt đầu cuộc trò chuyện. Ngài nhờ cô ta giúp Ngài một việc gì đó. Chúa Giê-su hỏi uống nước từ chai nước của cô. Yêu cầu này đã gây sốc cho người phụ nữ này. Cô có thể nói rằng người đàn ông này là người Do Thái chỉ đơn giản bởi vẻ ngoài của Ngài và bởi những chiếc tua trên gấu áo cầu nguyện của Ngài. Cô ta không chỉ là một người Sa-ma-ri, mà còn là một phụ nữ, nhưng Ngài đã yêu cầu uống từ chai nước của cô, một điều thường là kinh tởm đối với một người Do Thái. Tuy nhiên, đây là Chúa Giêsu và các rào cản văn hóa chung không làm phiền

Ngài. Cô ta là một người phụ nữ cần sự giúp đỡ, và vì vậy, Ngài đã tìm đến cô. Cũng lưu ý rằng Chúa Giê-su không nói với cô về “vấn đề gì” mà cô ta nên nhận “cô ta là ai” (câu 10). Đó không phải là “một thứ” mà được nhìn kiếm, tức là, một hệ thống niềm tin cụ thể hoặc một bí ẩn được tiết lộ; thay vào đó, Tin Mừng là tất cả về con người của Chúa Kitô và Tin mừng mà Ngài mang đến. Ngài LÀ Nước hằng sống cho linh hồn chúng ta.

Khi vợ tôi, Sandy và tôi còn nhỏ, chúng tôi thường làm việc với các nhóm người sẽ đi ra đường ở Anh để thu hút mọi người vào cuộc trò chuyện về những điều thuộc linh. Chúng tôi cũng sử dụng các phương thức giao tiếp khác nhau, như thuyết giảng kịch và phác thảo, và một loạt các cách để tiếp cận mọi người với Tin Mừng. Thánh chức này dễ thực hiện hơn ở Anh vì các thị trấn được thiết kế cho người đi bộ ở trung tâm thị trấn, và xe hơi thường không được phép. Mọi người dùng thời gian của họ bằng cách đi bộ và mua sắm ở trung tâm thị trấn.

Một trong những cách chúng tôi sẽ thu hút mọi người vào cuộc trò chuyện là thông qua một cuộc khảo sát với mọi người. Chúng tôi hỏi họ nếu họ có thời gian cho một danh sách câu hỏi hai hoặc ba phút. Hầu hết mọi người Anh thường được yêu cầu giúp đỡ trong các cuộc khảo sát kinh doanh, vì vậy chúng tôi đã sử dụng một danh sách các câu hỏi về các chủ đề tâm linh có thể dẫn đến một cuộc trò chuyện về Chúa Kitô và các yêu sách của Ngài.

Mọi người thường cởi mở hơn nhiều khi họ được yêu cầu giúp đỡ về một cái gì đó. Chúa Giêsu biết làm thế nào để tiếp cận mọi người ở điểm họ cần. Chúa bắt đầu bằng cách cầu xin sự giúp đỡ của cô. Ngài có nhu cầu thực tế về việc uống nước. Giếng Gia-cóp ở Sychar sâu hơn một trăm feet, và Chúa Giêsu không có xô, dây thừng hoặc bình. Ngài sẽ không ngại uống nước từ chai nước của cô, vì Chúa Kitô muốn cho cô nước uống, một thứ quan trọng hơn nhiều. Cuộc trò chuyện của Ngài khơi dậy sự tò mò của cô và khơi dậy cơn đói thần linh trong cô. Chúa Giêsu đã sử dụng một chủ đề tự nhiên của cuộc trò chuyện (nước) để xây dựng một cây cầu giao tiếp để tiết lộ sự thật tâm linh.

Người phụ nữ Sa-ma-ri đã hoàn toàn sốc khi người đàn ông Do Thái trẻ ba mươi tuổi này đang nói chuyện với cô và hỏi cô để uống nước. Cô không quen với việc nói chuyện với đàn ông ở nơi công cộng, và chắc chắn không phải với một người đàn ông Do Thái. Cô thậm chí sẽ không mong được thừa nhận, nhưng Chúa Giêsu không chỉ xin nước từ cô mà còn mời cô uống nước. Ngài đưa ra một tuyên bố về món quà của Thiên Chúa đã chuẩn bị để cô ấy xin Ngài uống nước sống này.

Chúng ta thấy Chúa Giêsu dẫn dắt một cuộc trò chuyện mở trái tim cô. Chúa không chỉ vượt qua ranh giới văn hóa, mà Ngài còn mạo hiểm vào những chủ đề gây tranh cãi với mọi người. Nếu anh em chưa bao giờ thử trò chuyện với người lạ về vấn đề tâm hồn của họ, thì đó có thể là một trải nghiệm phong phú. Nếu nó được thực hiện với những động cơ đúng đắn, tình yêu của Chúa Kitô có thể tỏa sáng.

Mọi người muốn nói về những vấn đề như chủ đề vĩnh cửu, mặc dù nó có thể gây khó chịu cho một số người. Chúa muốn mở mắt người phụ nữ này về món quà của Chúa và cho cô ấy thấy rằng cô ấy có thể được tha thứ và có nước hằng sống cho linh hồn mình. Sandy và tôi sẽ hỏi mọi người rằng họ đã từng được nói về món quà của Chúa chưa. Nó thường sẽ mở ra cho một người để thảo luận thêm về những tuyên bố của Chúa Kitô. Dưới đây là một ví dụ về loại câu hỏi mà chúng tôi hy vọng sẽ dẫn đến đối thoại:

Anh em có quan tâm đến những điều thuộc linh?
Anh em nghĩ gì về người cần nhất trong ngày hôm nay?
Có ai từng nói với anh em về món quà của Chúa chưa?
Nếu có ai đó hỏi anh em, thì một Cơ đốc nhân chân chính là gì? Anh em sẽ trả lời thế nào?
Anh em đã bao giờ đích thân phát hiện ra Chúa Giêsu Christ, hay anh em vẫn đang trong quá trình này?

Anh em có nghĩ rằng có thể biết chắc chắn trước khi chết rằng anh em sẽ lên thiên đường không?
Một ngày nào đó khi anh em đứng trước Chúa, lý do nào anh em sẽ đưa cho Ngài là tại sao Ngài nên cho anh em vào vương quốc của Ngài?

Hy vọng thu hút mọi người tham gia vào cuộc trò chuyện kiểu này là sẽ đạt được mức độ đối thoại sâu hơn. Đôi khi, nó đã xảy ra, và đôi khi, nó đã không xảy ra. Bất cứ điều gì mọi người nghĩ khi họ bỏ đi, đó là giá trị thời gian cho những người trả lời. Chúng ta thường có cơ hội cầu nguyện cho mọi người khi họ cần. Đối với một số người, đó là một cuộc hẹn thiêng liêng. Những người quá bận rộn để dừng lại thậm chí có thể tình cờ nghe được một câu hỏi hoặc tuyên bố rằng Chúa Thánh Thần sẽ mang đến sự chú ý của họ sau này. Đó là thiên chức trồng hạt giống. Chúng ta hãy nhìn gần hơn vào cuộc hẹn thiêng liêng này mà Chúa Giêsu đã có với người phụ nữ Sa-ma-ri. Ngài đã đưa ra chủ đề về Đức chúa trời muốn tặng cô một món quà (câu 10).

Khát khao Chúa

Chúa Giê-su đã nói về những điều thiêng liêng khao khát sự hiện diện của Thiên Chúa trong cuộc sống của một người, nhưng người phụ nữ vẫn nghĩ rằng Ngài đang nói về nước theo nghĩa đen. người phụ nữ nói, " **Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sông ấy? Câu (câu 11).** Chúa Kitô đã trả lời bằng cách nói với người phụ nữ ấy rằng một người nhận được nước sống sẽ Không bao giờ khát. Trong Cựu Ước, nhiều câu thơ nói về khát khao theo Chúa là khát nước, **tức là Như con nai cái thèm khát khe nước. 2 Linh hồn tôi khát khao Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời hằng sống (Thi thiên 42: 1-2; Ê-sai 55: 1; Giê-rê-mi 2:13; Zechariah 13: 1).** Khát khao tâm linh là biểu thị cho một nhận thức rằng một điều gì đó bị thiếu trong cuộc sống của một người, tức là khao khát bên trong, nhưng nhiều người không thể đặt ngón tay của họ vào lý do cho sự trống rỗng bên trong.

Cách đây vài năm, Hoàng tử Charles của Anh đã nói về niềm tin của mình rằng, đối với tất cả những tiến bộ của khoa học, "thì vẫn tồn tại sâu trong tâm hồn (nếu tôi dám dùng từ đó) một nỗi lo lắng dai dẳng và vô thức mà một thứ gì đó bị thiếu, một số thành phần tạo nên cuộc sống đáng sống." Cuộc sống Kinh Thánh gọi đó là nỗi lo lắng dai dẳng và vô thức của **con khát** tâm hồn. Đó là một mong muốn bên trong cho một cái gì đó mà người ta không thể hoàn toàn nắm được. Thiên Chúa đã "cứng rắn" cho chúng ta về mối quan hệ với chính Ngài, một khoảng trống hình Thiên Chúa và cho đến khi chúng ta kết hợp với Ngài bằng cách ăn năn tội lỗi và tiếp nhận Chúa Kitô, chúng ta sẽ tiếp tục khao khát nơi nội tâm chưa được phủ đầy này. Chúng ta cố gắng lấp đầy sự trống rỗng bằng tình dục, ma túy, công việc, thời trang, xe hơi, nhà cửa, công việc, và nhiều thứ khác, nhưng không có gì ngoài chính Chúa làm dịu cơn khát tinh thần của chúng ta. Chúa Giêsu đã nói chuyện với người phụ nữ về món quà của Thiên Chúa.

Câu hỏi 3) Với những điều anh em đã cố gắng lấp đầy cuộc sống của mình nhưng thấy thiếu sự hoàn thành? Món quà của Chúa là gì và ý nghĩa của món quà của Chúa là gì? Tại sao Chúa nói rằng phụ nữ ấy phải xin Ngài món quà của Chúa trước khi nó được nhận? (câu 10).

Món quà của Chúa

Chúa nói với người phụ nữ rằng món quà của Đức chúa trời sẽ làm dịu cơn khát nước sống của cô. Một món quà là một thứ hoàn toàn không có tác phẩm gì để kiếm được nó. Để sử dụng một ví dụ, hãy nghĩ về một gia đình vào thời điểm Giáng sinh, thời gian thông thường trong năm khi quà tặng được trao trong thế giới phương Tây. Quà tặng được cung cấp dựa trên ân sủng của cha mẹ, không phụ thuộc vào việc đứa trẻ có làm bất cứ điều gì để kiếm được những gì họ nhận được hay không. Ngay cả khi một đứa trẻ làm điều gì đó rất nghịch ngợm vào đêm Giáng sinh, thì thực sự vẫn hiếm khi cha mẹ giữ lại một món quà vào sáng Giáng sinh cho chúng. Hai điều khác nhau trong Kinh thánh được gọi là món quà của Thiên Chúa: món quà của sự sống đời đời và món quà của Thánh Linh, là giống nhau. Món quà của Thiên Chúa và lối vào của Thần khí vào một cuộc sống của một người là một món quà của sự sống đời đời. Cũng có những món quà của Thánh Linh, nhưng có *món quà*, món quà của sự sống đời đời khi Chúa Kitô được mời vào một người sống đời. Anh em không thể có cái này mà không có cái kia. Sự sống đời đời đang được tái sinh bởi Thánh linh (Giăng 3: 3); đó là món quà của một Thiên Chúa nhân hậu, yêu thương. Món quà này được trao khi người ta tin tưởng và tin tưởng vào công việc đã hoàn thành của Chúa Kitô trên thập giá.

⁸ Và, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. ⁹ Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình. (Ê-phê-sô 2:8-9).

Nếu anh em có thể lên thiên đàng bằng cách tốt, anh em có thể tưởng tượng mức độ của sự khoe khoang sẽ diễn ra không? Nếu Thiên Chúa ban thưởng cho mọi người chỉ dựa trên công việc tốt của họ, thì có bao nhiêu công việc tốt mà người ta phải làm để đạt được thiên đàng? Có một số lượng kỳ diệu của việc tốt? Có phải tất cả họ đều giống nhau? Điều gì sẽ xảy ra nếu một người thực hiện một hành động tốt hoặc hành động tử tế ít hơn một người khác, liệu có một điểm mà một người sẽ lên thiên đàng và người tiếp theo bị Cha từ chối? Rõ ràng là điều này sẽ không có ý nghĩa. Tuy nhiên, chúng ta có thể tin tưởng rằng Cha biết trái tim của mỗi người và hiểu động cơ của tất cả chúng ta. Thật có ý nghĩa rằng Thiên Chúa sẽ phán xét con người bằng cách đáp lại trái tim của họ đối với món quà của sự sống đời đời của Ngài. Trong cuộc sống này, chúng ta không bao giờ có thể đạt được sự hoàn hảo, nhưng Chúa Giêsu là hoàn hảo, và Ngài đã ban sự sống của Ngài ở vị trí của chúng ta.

Tôi đã từng nói chuyện với một người về việc trở thành một Cơ đốc nhân. Anh ta trả lời bằng cách nói rằng anh ta khá tự tin rằng, khi chết, anh ta sẽ lên thiên đàng vì anh ta đã kéo hai người đàn ông ra khỏi một chiếc máy bay bị rơi. Thiên Chúa chắc chắn sẽ nhìn vào lối sống không có Chúa của anh ta là ỒN vì sự dũng cảm của anh ta trong việc mạo hiểm mạng sống của mình để cứu người khác. Tôi đã cố gắng chỉ ra cho anh ta rằng sự cứu rỗi là một món quà mà người ta nhận được, không phải là hành động mà một người đã làm để kiếm được sự sống đời đời trên thiên đàng, nhưng anh ta sẽ không nhìn thấy nó theo cách đó. Anh ta khá tự tin rằng hành động dũng cảm của mình sẽ đủ để cứu linh hồn anh ta. Món quà này của Thiên Chúa, tức là, sự sống đời đời nhờ Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, được ban cho khi người ta phải đương đầu với sự phá sản thuộc linh

của mình trước một Thiên Chúa thánh thiện và ăn năn hoặc quay về với Chúa Kitô và sống để làm hài lòng Thiên Chúa, không phải tính cá nhân.

Chúa Giêsu nói rằng món quà này được nhận bằng cách hỏi Ngài (câu 10). Khi người phụ nữ Sa-ma-ri xin Ngài nước uống (câu 15), nhiều người trong chúng ta sẽ cầu nguyện cho cô ấy nhận được Chúa Kitô, nhưng Chúa Giêsu đã thay đổi hướng đi của Ngài bằng cách nêu ra một vấn đề khác:

15 Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây mức nước nữa. **16** Đức Chúa Giêsu phán rằng: Hãy đi, gọi chồng ngươi, rồi trở lại đây. **17** Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Giêsu lại phán: Ngươi nói rằng: Tôi không có chồng, là phải lắm; **18** vì ngươi đã có năm đời chồng, còn người mà ngươi hiện có, chẳng phải là chồng ngươi; điều đó ngươi đã nói thật vậy (Giăng 4:15-18).

Câu 4) Tại sao Chúa Giêsu yêu cầu người phụ nữ ấy mang chồng? Tại sao Ngài không chỉ cho cô ta nước mà Ngài đã nói?

Chúa Giêsu đã đưa ra vấn đề tội lỗi

Khi người phụ nữ trả lời rằng cô ấy muốn nước sống này, Chúa Giêsu nói với cô ta **“Hãy đi, gọi chồng ngươi, rồi trở lại đây”** (câu 16). Người phụ nữ muốn uống nước mang lại sự sống, nhưng để cô ta nhận được, vấn đề tội lỗi của cô đã được đưa ra bởi Chúa Giêsu. Chúa bảo cô hãy mang chồng, biết rằng cô không có chồng.

Sứ đồ Giăng chỉ đề cập đến một trong những điều mà Chúa biết về việc đang xảy ra trong cuộc đời cô, tức là, thực tế của năm người chồng trước và người đàn ông mà cô hiện đang sống không phải là chồng cô. Giăng nói với chúng ta rằng người phụ nữ đã đi đến các thị trấn khác, nói: **“Hãy đến xem một người đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm; ấy chẳng phải là Đấng Christ sao?”** (câu 29). Chúng ta không biết toàn bộ câu chuyện; chúng ta chỉ nhận được một cái nhìn thoáng qua được viết ra cho chúng ta bởi Sứ đồ Giăng. Có thể có nhiều hơn nữa cho cuộc trò chuyện này. Chúng ta biết rằng Chúa Giêsu đã nói với cô ta về kiếp trước của tội lỗi, nhưng dù sao thì Ngài cũng yêu thương cô và ban cho cô món quà của sự sống đời đời.

Trừ khi một người phải đối mặt với tội lỗi của mình và từ bỏ nó và tìm đến Chúa Kitô, anh ta không thể được giao để trải nghiệm cuộc sống mới trong Chúa Kitô. Chúa Giêsu phán chẳng ai được làm tôi hai chủ (Ma-thi-ơ 6:24); đó cũng giống như cách mà tôn giáo Sa-ma-ri đã xuất hiện. Kinh thánh nói rằng họ thờ phượng Chúa, nhưng họ cũng hầu việc các thần minh theo thói tục của những dân tộc mà họ bị dời ra khỏi đó. (2 Các Vua 17:33). Mỗi người chúng ta phải thừa nhận tội lỗi của mình và xem nó theo cách Chúa làm. Khi anh em thừa nhận và từ bỏ tội lỗi của mình, Chúa Kitô sẽ tha thứ và tẩy sạch cho anh em về điều đó:

Tôi đã thú nhận tội cùng Chúa, không giấu gian ác tôi; Tôi nói: “Tôi sẽ xưng các sự vi phạm tôi cùng Đức Giê-hô-va”; Còn Chúa tha tội ác của tôi.

Hãy ăn năn, và mỗi người phải nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu mà chịu báp-tem để tội lỗi quý vị được tha thứ, rồi sẽ nhận được ân tứ Thánh Linh.

Khi món quà của Chúa, Chúa Thánh Thần, đến với cuộc sống của một người, Ngài mang đến một sự mới mẻ của cuộc sống. Thần khí của Thiên Chúa sống trong anh em được xem như nước hằng sống thiêng liêng dâng lên sự sống đời đời (Giăng 4:14). Ni cô đem đã phải thấy rằng sự tự cao tự đại của mình sẽ không đưa anh ta lên thiên đàng; anh ta phải sinh ra một lần nữa. Người phụ nữ này cũng cần phải thấy rằng lựa chọn lối sống và niềm tin tâm linh của mình về sự thờ phượng cũng sẽ không đưa cô đến đó. Lối sống và lựa chọn của họ không thể khác hơn, nhưng nhu cầu tâm linh của hai người này là như nhau. Người phụ nữ Sa-ma-ri thấy ngay rằng Người đàn ông này biết mọi thứ về cô:

¹⁹ Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa là một đấng tiên tri. ²⁰ Tôi phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi này; còn dân Giu-đa lại nói rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem. ²¹ Đức Chúa Giêsu phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. ²² Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. ²³ Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. ²⁴ Đức Chúa Trời là thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy. ²⁵ Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. ²⁶ Đức Chúa Giêsu phán rằng: “Ta, người đang nói với ngươi đây, chính là Đấng đó” (Giăng 4:19-26).

Sự chuyển biến của người phụ nữ Sa-ma-ri

Trong câu 20, người phụ nữ nêu về các vấn đề mà nên đặt địa điểm chính xác của sự thờ phượng, núi Gerizim ở Sa-ma-ri, hoặc Jerusalem hai mươi dặm về phía nam ở Giu-đa. Hai điều có thể xảy ra ở đây. 1) Việc nêu lên một vấn đề có thể là điều mà các nhà truyền giáo thường gọi là "màn khói", Nghĩa là, một nỗ lực của người đó để đánh lạc hướng cuộc trò chuyện với người khác vì người đó cảm thấy không thoải mái khi nói về vấn đề tâm hồn của cô. Đó là trường hợp, Chúa Giêsu nhanh chóng trả lời câu hỏi của cô ta trước khi đưa cô ấy trở lại nhu cầu tâm linh của mình, tức là khát nước hằng sống. 2) Mặt khác, cô ta nói về nơi cô ấy nên thờ trong tương lai có thể là một câu hỏi hợp lệ. Có thể là bây giờ cô muốn thờ phượng Chúa và đang hỏi cô ấy nên đi đâu để thờ phượng. Chúa trả lời cô ấy rằng đó không còn là một nơi nữa, nhưng tất cả đều có thể thờ phượng ngay tại nơi họ ở. Đó không phải là một nơi thờ cúng.

Sau đó, Chúa bắt đầu cho người phụ nữ Sa-ma-ri biết Ngài là ai và là Đấng Thiên Sai của Israel (câu 26). Ngài nói với cô ta những điều về cuộc sống của cô mà chỉ có Chúa mới có thể biết:

²⁷ Khi đó, môn đồ tới, đều sững sờ về Ngài nói với một người đàn bà; nhưng chẳng ai hỏi rằng: Thầy hỏi người ấy điều chi? hay là: Sao thầy nói với người? ²⁸ Người đàn bà bèn bỏ cái vò của mình lại và vào thành, nói với người tại đó rằng: ²⁹ “Hãy đến **xem một người đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm**; ấy chẳng phải là Đấng Christ sao? ³⁰ Chúng bèn từ trong thành ra và đến cùng Đức Chúa Giêsu. (Giăng 4:27-30).

Niềm vui nào bây giờ tràn ngập tâm hồn người phụ nữ này! Cô ta không thể kiềm chế bản thân vì cô hoàn toàn quên mất chai nước của mình (câu 28) và chạy đến thị trấn. Chúng ta thấy bằng chứng

của một trái tim đã thay đổi ngay lập tức, vì suy nghĩ của cô là của người khác. Cô không quan tâm đến việc người dân thị trấn xa lánh cô vì sự lảng nhãng của cô. Cô phải nói với họ về Chúa Giêsu. Nếu không có sự quan tâm cho người khác, người ta phải đặt câu hỏi liệu Chúa Kitô có trở thành trung tâm của cuộc sống của một người không. Cô kêu gọi họ đến với Chúa Giêsu. Sự vô tình của cô không còn nữa, tội lỗi của cô đã được tha thứ và cô không còn cảm giác tội lỗi và xấu hổ khi đi từ nhà này sang nhà khác, kêu gọi tất cả họ đến giếng để gặp Chúa Kitô. Người phụ nữ này bây giờ đã đầy sự tâm linh! Cô không thể kiềm chế bản thân. Cuộc gặp gỡ của cô với Con Thiên Chúa và kinh nghiệm về tình yêu của Ngài dành cho cô ngay lập tức đã thay đổi cuộc đời cô.

Mong muốn ngay lập tức của cô là cho những người khác gặp được “Một người mà nói với cô về mọi thứ mà cô đã làm... Đây có thể là Thiên Sai không? Cô ấy đã thốt lên. Cô được Thánh Linh thấp sáng đến nỗi niềm đam mê và cuộc sống mới của cô ngay lập tức thu hút sự chú ý của nhiều người Sa-ma-ri trong thị trấn, và họ đã đến gặp thầy Đạo Do Thái này. Sau đó, họ làm chứng rằng ban đầu họ chỉ tin vào sức mạnh thay đổi cuộc sống và sự làm chứng của cô ấy, nói rằng, Chúng tôi không còn tin chỉ vì những gì bạn nói; **Ấy không còn phải vì điều người đã nói với chúng ta mà chúng ta tin đâu; vì chính chúng ta đã nghe Ngài, và biết rằng chính Ngài thật là Cứu Chúa của thế gian.** "(câu 42). Đừng bao giờ đánh giá thấp sức mạnh của câu chuyện đơn giản của anh em về cách Chúa Kitô đến với tâm hồn anh em và thay đổi cuộc sống của anh em. khao khát một cuộc sống mới, và tất cả những gì họ cần là để ai đó nói với họ rằng họ cũng có thể trải nghiệm món quà của cuộc sống vĩnh cửu này thông qua Chúa Kitô.

Chúng ta có thể học được gì từ cuộc gặp gỡ của Chúa Giêsu với người phụ nữ này để giúp chúng ta tiếp cận với những người khác?

1) Có sẵn. Chúa Giêsu đã sẵn sàng để nhận chỉ dẫn từ Chúa Cha. Hãy cầu xin Chúa cho những cơ hội đó và sẵn sàng thay đổi kế hoạch của anh em hoặc tránh đường nếu cần thiết.

2) Chia sẻ câu chuyện của anh em. Nếu anh em đã trải nghiệm ân sủng của Thiên Chúa, anh em có một câu chuyện để kể. Đó là câu chuyện của anh em. Nếu anh em chia sẻ một cách trung thực và chân thực, mọi người sẽ bị cuốn hút vào ân sủng của Thiên Chúa trong cuộc sống của anh em.

3) Đừng tránh những chủ đề khó. Mọi người thường tin rằng tội lỗi của họ ngăn họ khỏi món quà của Thiên Chúa. Hầu hết mọi người nghĩ rằng họ cần phải cải thiện bản thân trước khi đến với Chúa, nhưng Chúa Giêsu đã đến để đưa rào cản tội lỗi của họ ra khỏi cách tận hưởng món quà ân sủng.

4) Chia sẻ mà không phán xét. Anh em là một người đã tìm thấy Nước hằng sống và anh em có thể hướng mọi người đến nguồn của Nước hằng sống này, chính Chúa Kitô. Thật là một niềm vui và nhẹ nhõm khi chúng ta nhận ra rằng đây là công việc của Ngài và đó là tất cả về Ngài. Chúng ta chỉ đang chỉ đường đến Nguồn Thiên Chúa, chính Chúa Giêsu. Những người nhận ra nhu cầu của họ sẽ luôn bị lôi cuốn vào Ngài!

Anh em có thể cầu nguyện cho ai khi họ cần Chúa Kitô? Anh em có thể kể câu chuyện của anh em cho ai? Có lẽ, anh em có thể đóng thời gian tối nay bằng cách cầu nguyện cho các cá nhân trong

vòng tròn bạn bè hoặc người thân của mình để họ có thể cởi mở với câu chuyện của anh em về cách Chúa Kitô thay đổi cuộc đời anh em.

Cầu nguyện: Chúa Cha, xin hãy mở mắt con ra cho những người xung quanh con đang đói khát thuộc linh. Hãy cho con những lời nói đúng để nói với họ để khuấy động con đói thần linh của họ. Sử dụng con để giúp kéo họ gần với Ngài, thưa Cha. Dạy con trở nên nhạy cảm với những điều mà người khác đang cần và chỉ cho con cách truyền đạt tình yêu của Ngài với những người khác. Con xin Ngài mở mắt cho con tới những cuộc hẹn thiêng liêng của Ngài trong cuộc đời con, và tiếp cận với những người khác thông qua con. Sử dụng con như một đường dẫn của sự ân sủng của Ngài. Amen.

Keith Thomas

Website: www.groupbiblestudy.com

Email address: keiththomas@groupbiblestudy.com